

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA  
THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2024/TLST/HNGĐ, ngày 28/11/2024, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Trần Đình Đ, sinh ngày 04/11/1990; số CCCD: 037090008842; nơi cư trú: Bản C, xã P, huyện S, tỉnh Sơn La.

*Bị đơn:* Chị Tòng Thị P, sinh ngày 15/7/1990; số CCCD: 014190007000; nơi cư trú: Bản C, xã P, huyện S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ khoản 2 Điều 5; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/12/2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/12/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Trần Đình Đ và chị Tòng Thị P.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về tình cảm:* Anh Trần Đình Đ và chị Tòng Thị P nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Trần Đình Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Trần Minh Q, sinh ngày 26/9/2010 đến khi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Tòng Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con, nhưng được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Trần Đình Đ và chị Tòng Thị P tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Trần Đình Đ và chị Tòng Thị P cam đoan không có nợ chung nên Toà án không giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Trần Đình Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0000822, ngày 28 tháng 11 năm 2024. Hoàn trả lại cho anh Trần Đình Đ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND huyện Sốp Cộp ;
- Chi cục THADS huyện Sốp Cộp;
- UBND xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**Lường Văn Quyết**